

Ngày 19-5-2017

NHÂN DANH

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Đinh Đức M sinh ngày 09/10/2005 và Đinh Nguyễn Hồng V sinh ngày 18/11/2009, hiện các con đang ở cùng tôi, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn tôi xin nuôi cả 2 con, không yêu cầu anh T góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng xin tự thỏa thuận phân chia, sau này sẽ cho các con hết, nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị H có mặt và trình bày thêm: Anh T quê ở thôn H, xã H, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hải Dương; khi lên làm thợ rèn cho chú, hai người tự tìm hiểu và lấy nhau, cưới xong vợ chồng ở tại nhà đất mẹ đẻ tôi cho mượn sát cạnh nhà bố mẹ đẻ tôi. Hiện tại tôi đã sang nhà bố mẹ đẻ tôi ở; tôi khẳng định quá trình chung sống anh T có đánh tôi nhiều lần, chửi bố mẹ tôi khi say rượu; lúc con còn nhỏ anh T có đưa con đi học nhưng hiện nay các con đã tự biết đi xe đạp đi học; anh T làm nghề gò, rèn được đồng nào uống rượu, ăn hết đồng đó; chửi bới vợ con, nên các con không ai muốn ở gần bố.

* Bị đơn: Anh Đinh Văn T xác nhận lời khai của chị H về thời gian kết hôn là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng vẫn hòa thuận hạnh phúc không có mâu thuẫn gì xảy ra, tuy nhiên vợ chồng cũng có đôi lúc bất đồng quan điểm sống trong làm ăn phát triển linh tế gia đình, nhưng vợ chồng lại bỏ qua trở lại bình thường. Tôi khẳng định tôi cũng có những lời lẽ xúc phạm chị H, nhưng tôi chưa bao giờ đánh đập chị H một lần nào, đôi khi tôi có uống rượu say nhưng tôi vẫn đưa con đi học, tôi không muốn chia rẽ vợ chồng làm ảnh hưởng đến cuộc sống của con. Nay chị H xin ly hôn tôi không đồng ý, còn nếu chị H kiên quyết xin ly hôn thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung như chị H trình bày là đúng nay nếu ly hôn tôi xin nuôi cả 2 con, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Về chia tài sản vợ chồng: Tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ đến lần thứ 2.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, chị H trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng phía anh T mặc dù đã được Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như giấy báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử cho chị H được ly hôn anh T; giao chị H nuôi 2 con chung là cháu M và cháu V; cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết; không yêu cầu giải quyết về tài sản; chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Đinh Văn T ngày 29/12/2004, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến tháng 7/2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau. Mặt khác phía anh T thường hay uống rượu, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 9/2015. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn, nhưng phía anh T không đồng ý. Mặc dù đã được Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như giao giấy báo phiên tòa họp lệ đến lần thứ 2, nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt trong suốt quá trình mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Như vậy, hội đồng xét xử xác định anh T đã không thiết tha hòa giải đoàn tụ vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho chị H được ly hôn anh T, xét là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Đinh Đức M sinh ngày 09/10/2005 và Đinh Nguyễn Hồng V sinh ngày 18/11/2009, hiện các cháu đang ở cùng chị H, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Xét thấy anh T thường hay uống rượu, không quan tâm đến vợ con; chị H vẫn thường quan tâm chăm sóc con, tạo điều kiện ăn, ở học tập tốt cho các con, mặt khác các con đều xin được ở với mẹ. Do vậy để bảo đảm quyền lợi mọi mặt của con còn nhỏ cần giao chị H nuôi cả 2 con. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết; anh T được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, xét là phù hợp Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về chia tài sản vợ chồng: Quá trình giải quyết vụ án cả chị H và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt, phía chị H có mặt vẫn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ghi nhận chị H đã nộp 200.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002126 Ngày 04/01/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Văn T.

2/ Về nuôi con chung: Xử giao chị Nguyễn Thị H nuôi 2 con chung là Đinh Đức M sinh ngày 09/10/2005 và Đinh Nguyễn Hồng V sinh ngày 18/11/2009; anh T được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

3/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 200.000đ chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002126 ngày 04/01/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Chị H còn phải nộp 100.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt kết quả bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND xã Y, huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thân Trọng Khôi